
Xác định CustomBooklet

Hướng dẫn toàn diện để kết nối tầm nhìn sáng tạo
với hoạt động sản xuất in thương mại.

Xác định định dạng: Đây có thực sự là booklet không?

Định dạng	Nhu cầu đóng cuốn	Tần suất chỉnh sửa	Điểm khác biệt chính
Booklet	Thứ tự đọc xác định, đóng cuốn	Thấp/Tĩnh	Tách bìa khỏi các trang nội dung; dùng cho hướng dẫn, báo cáo, quảng bá.
Tờ gấp	Ít hoặc không đóng cuốn	Thấp/Tĩnh	Thường chỉ là các tờ được gấp.
Catalog	Tổ chức xoay quanh việc lựa chọn sản phẩm	Cao/Thường xuyên	Cần lập chỉ mục hoặc chỉnh sửa thường xuyên.
Tạp chí	Đóng cuốn	Thấp/Định kỳ	Theo định dạng số biên tập định kỳ.
Sách	Chịu lực cao / Dạng dài	Thấp/Tĩnh	Cần cơ chế đóng cuốn chắc chắn hơn.

Quy tắc vàng trong sản xuất booklet

Các báo giá dễ so sánh nhất bắt đầu bằng
kiến trúc trang và phương án đóng cuốn đã thống nhất.

QUY CÁCH PHÂN TRANG: 0-
PHÂN TRANG: 5

CYN: MAG
T= 16px

VẬT LIỆU:
TRỌNG LƯỢNG/GSN:100-/GSM

TOCK: MAG
z 10px

1. Xác định
Kiến trúc trang
& Phương án đóng cuốn

2. Xác lập
Yêu cầu xử lý
Vật lý



BLEED:
ĐỘ PHÂN GIẢI:
RÉS LUTION: 1566LLED

EGP: ĐẦY ĐỦ
88px

3. Hoàn thiện
Thiết kế cuối

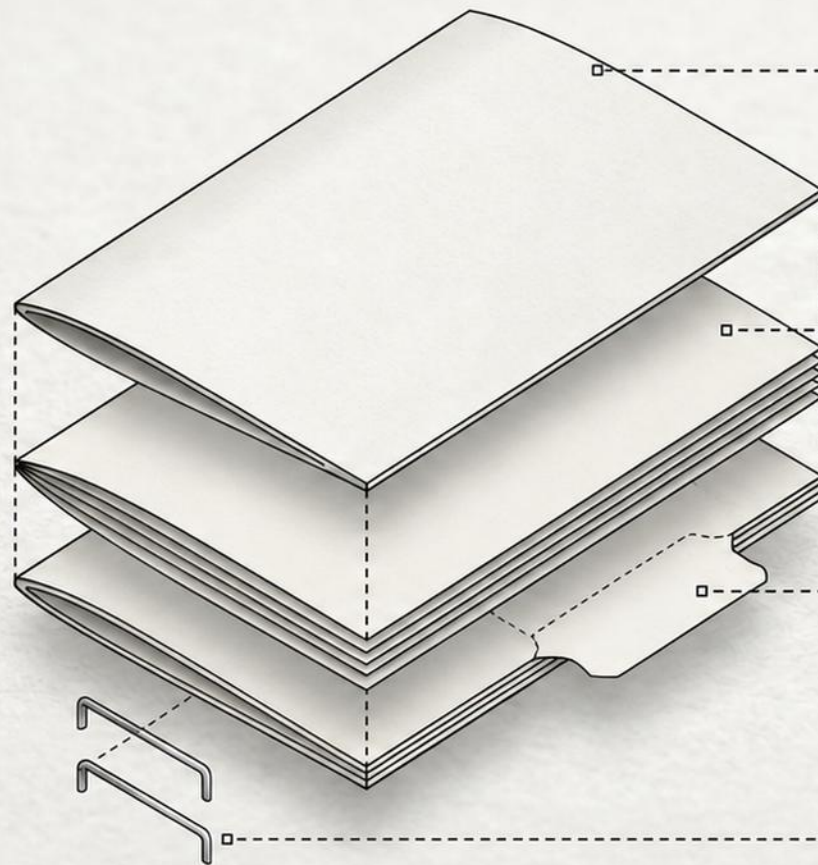
Kiểu ĐÓNG CUỐN:
Kiểu ĐÓNG CUỐN: YLW

TÙY CHỌN GẤP: SELEN
• GẤP ANSTORIN
• FORECRER RGB NRGE
• TÙY CHỌN GẤP: ARCY:OTES

HỒ SƠ MÀU: COLORPRFILE: COLORPRFILE: CYYN
HỒ SƠ MÀU: HAG
ĐỊNH DẠNG FILE: ĐỊNH DẠNG FILE: PNGFILE

CẢNH BÁO: Đừng hoàn thiện
thiết kế kỹ thuật số trước khi
nhà cung cấp xem xét phân trang
và các giới hạn đóng cuốn.

Phân tích kiến trúc vật lý



Giấy bìa: Được quy định riêng với trang nội dung, ngay cả khi dùng cùng vật liệu. Quyết định độ cứng, độ đục, và cảm giác ban đầu.

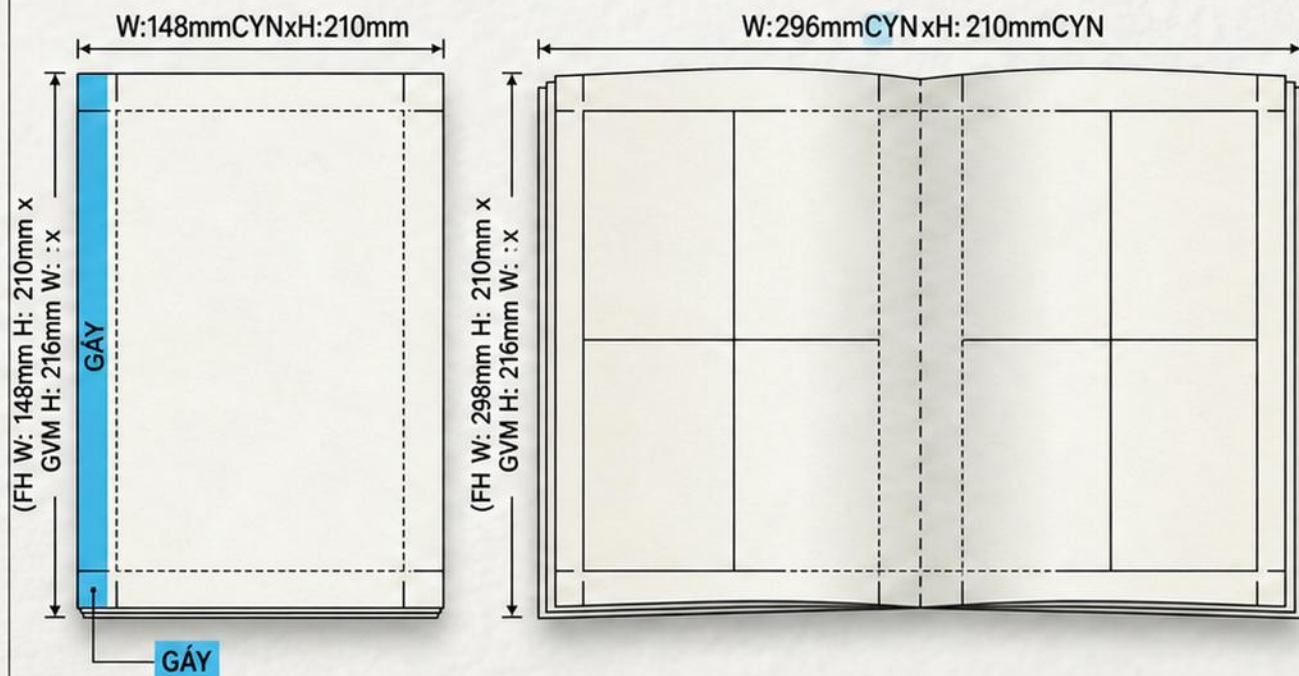
Trang nội dung: Ấn phẩm in nhiều trang được tập hợp theo thứ tự đọc xác định.

Gia công & Tờ chèn: Biểu mẫu xé rời, túi, tab, lỗ khoan hoặc tờ chèn riêng (phải đánh dấu vị trí chính xác).

Cơ chế đóng cuốn: Áp đặt các giới hạn cụ thể về số trang và gáy. Quyết định booklet có thể mở phẳng hay có phần gáy in được.

Nguyên lý kích thước và phân trang

$$\text{Tổng số Trang} = \text{Trang Bìa} + \text{Trang Nội dung} + \text{Trang Trắng}$$



Kích thước & Hướng: Xác định kích thước thành phẩm khi đóng và hướng (dọc/ngang).



Công thức tính số trang:

Nêu rõ tổng số trang có bao gồm các trang bìa hay không. Xác nhận rõ cách tính trang trắng.



Giới hạn đóng cuốn: Lựa chọn đóng cuốn quyết định phép tính số trang (ví dụ: bội số của 4). Luôn yêu cầu nhà cung cấp xem xét phân trang.



Giới hạn sử dụng: Có phải vừa một phong bì gửi thư cụ thể không?

Quy định giấy và bề mặt

Quy cách giấy: Xác định mong muốn qua cảm giác, độ đục, độ cứng, bề mặt, và yêu cầu viết. Ghi rõ in đủ màu hay màu giới hạn.

Lớp phủ & Cán màng

Chỉ áp dụng lớp phủ hoặc cán màng ở nơi hỗ trợ việc sử dụng hoặc diện mạo dự kiến.

- ☒ Cán màng Gloss / Matte
- ☒ Phủ UV Spot
- ☒ Phủ Aqueous
- ☒ Bề mặt Soft Touch

Nêu rõ tất cả các trang dùng cùng một cách xử lý hay các phần cụ thể khác nhau.

Kiểm chứng thực tế: Không bao giờ suy đoán độ phù hợp

Không suy đoán độ phù hợp từ tên vật liệu chung
Các yêu cầu quan trọng cần mẫu vật lý
và kiểm tra thử nghiệm.



Khả năng chống cọ xát
(Mức in dây sang)



Hiệu suất đóng cuộn
(Gãy có bị nứt không?)



Tính dễ đọc
(Trên giấy màu/ có bề mặt)

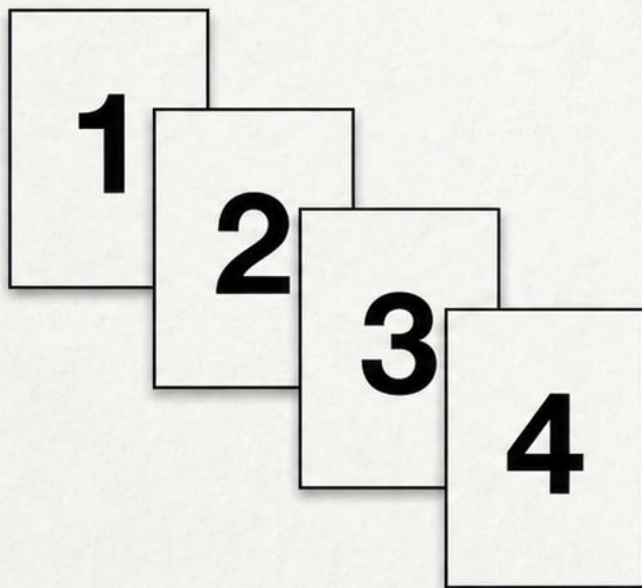


Tuân thủ
(Môi trường & An toàn)

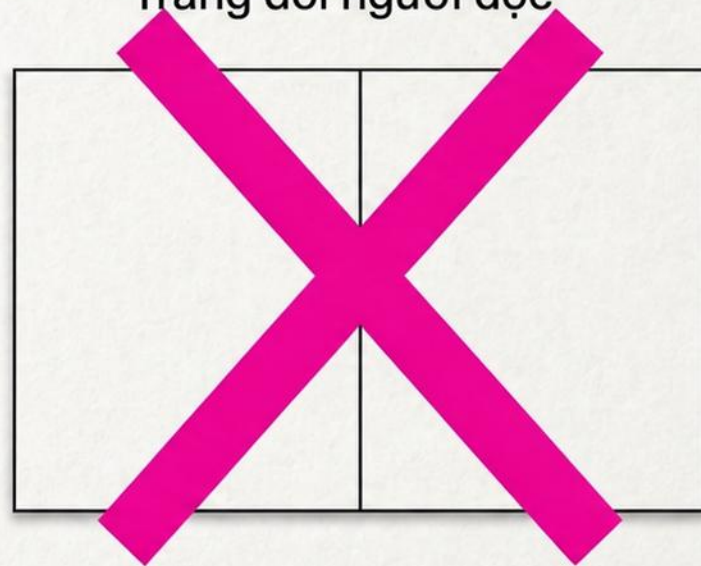
Chuẩn bị thiết kế và Preflight

Quy tắc chính: Chuẩn bị từng trang theo thứ tự đọc, không phải trang đôi người đọc (trừ khi nhà cung cấp yêu cầu cụ thể).

Thứ tự đọc



Trang đôi người đọc



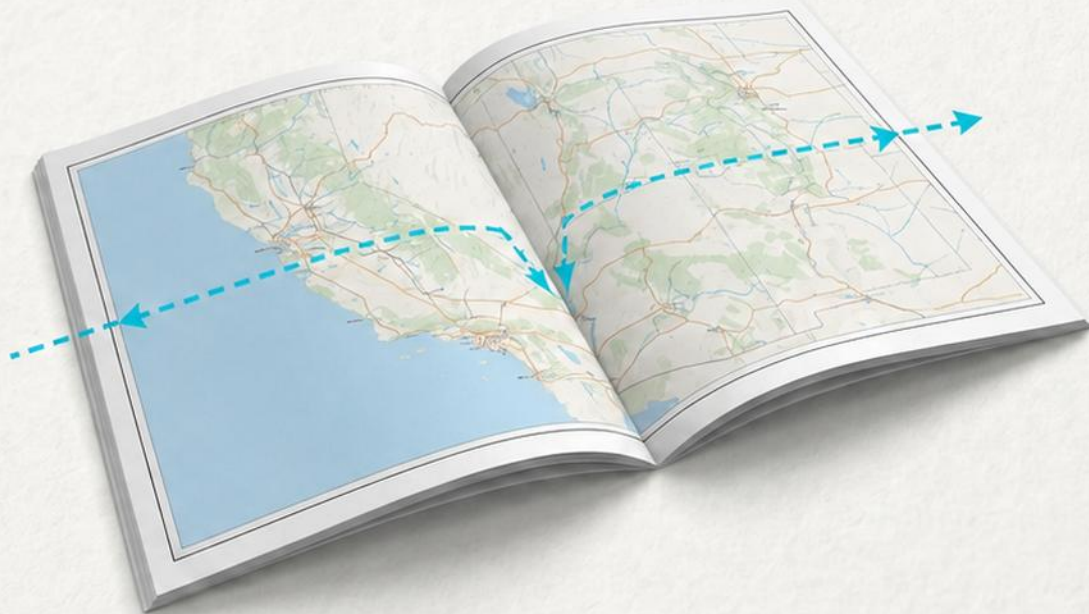
Gửi file: Gửi PDF in tuân thủ tiêu chuẩn sau khi preflight, hoặc đóng gói tất cả font và hình ảnh liên kết.

Vùng an toàn: Giữ số trang, đường kẻ và nội dung thiết yếu cách xa đường xén và khu vực đóng cuốn. Dùng mẫu của nhà cung cấp để hướng dẫn kích thước cuối, bleed, lề và gáy.

Xử lý Gutter (Crossovers)

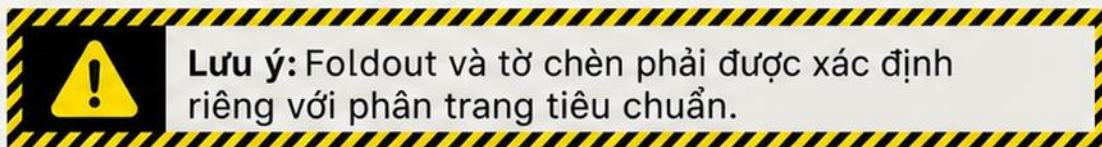
Mối đe dọa từ Gutter

Khi bản đồ, bảng, hoặc hình ảnh liên tục chạy qua nếp gấp giữa, bạn có nguy cơ mất mát nội dung hoặc gián đoạn hình ảnh nghiêm trọng tại phần đóng cuốn.



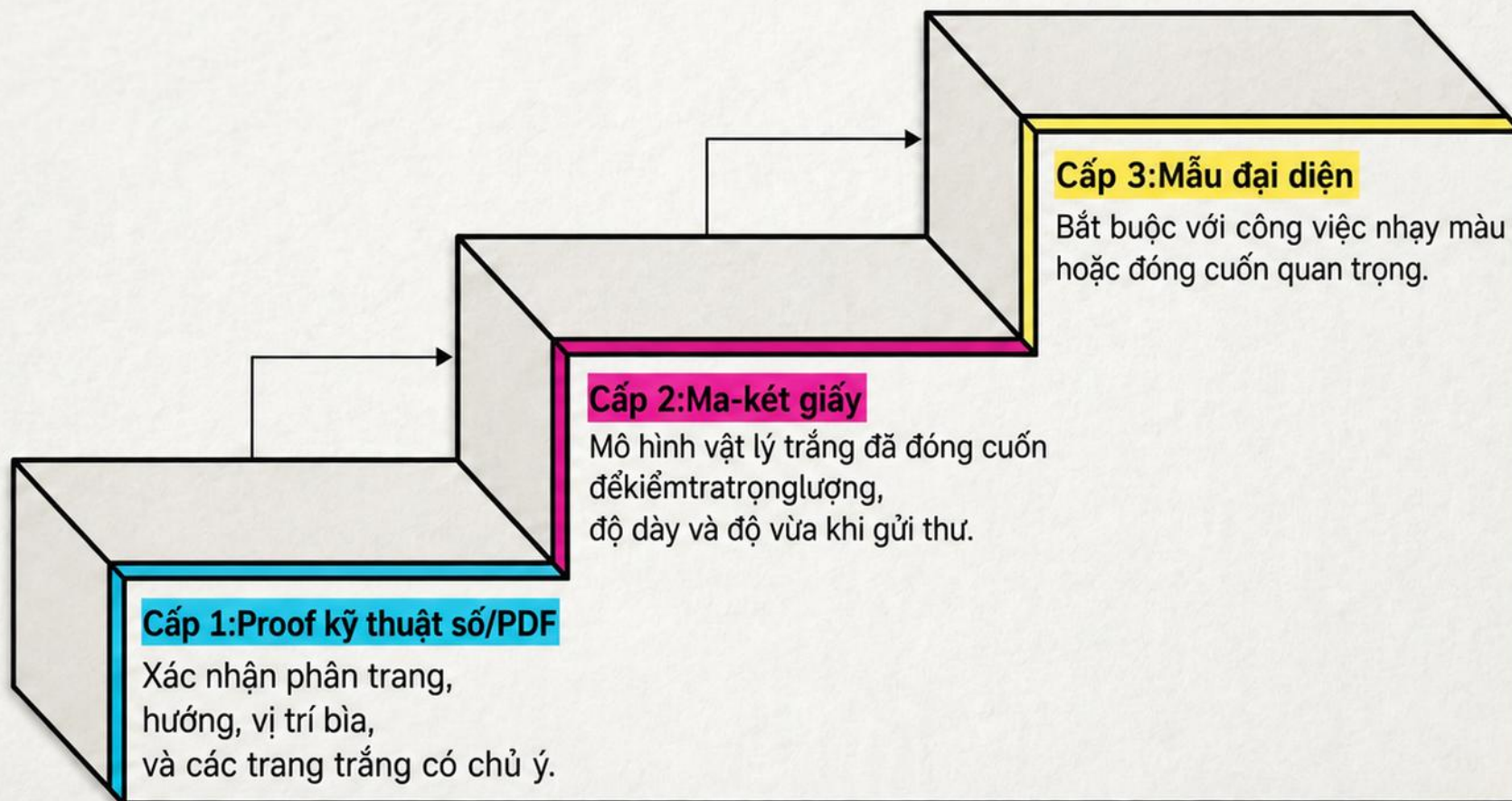
Lời khuyên thực tế:

Dự phòng khe hở giấy.
Điều chỉnh các yếu tố thiết kế quan trọng ra xa nếp gấp giữa.



Xác thực thi công: Các cấp độ Proofing

Chú thích: Xác định chính xác yêu cầu proof và duyệt màu trước khi bắt đầu sản xuất.



Logic phiên bản và kinh tế học đơn vị

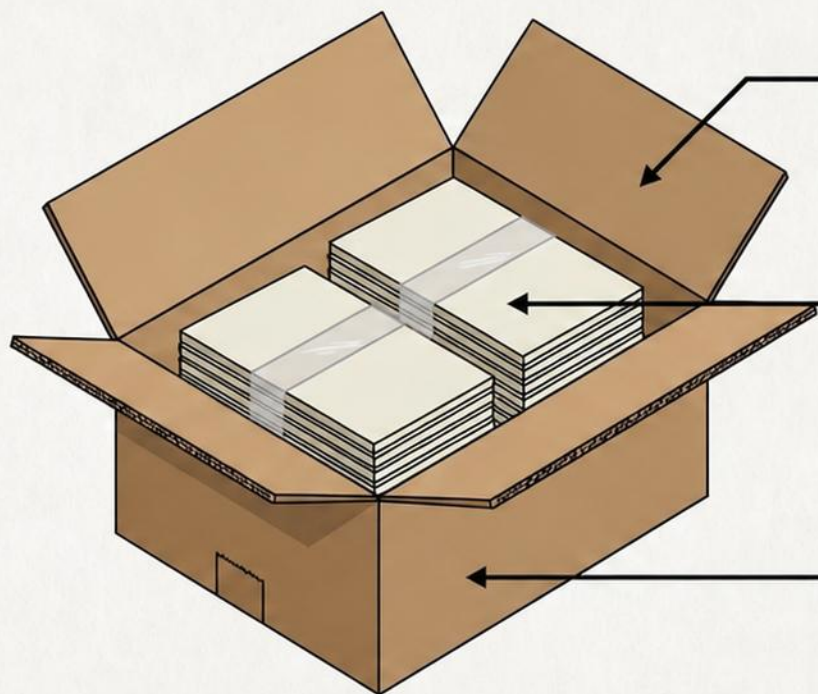
Nêu tổng số bản và lập rõ mọi phân chia phiên bản theo:
Ngôn ngữ, thiết kế Bìa, Khu vực hoặc Nội dung nội bộ.



Tác động tài chính: Phiên bản hóa ảnh hưởng thời gian thiết lập, xếp bộ và kinh tế học đơn vị.

Hành động: Yêu cầu báo giá riêng và kết hợp khi phù hợp để tìm phương án sản xuất tiết kiệm nhất.

Đóng gói, Fulfillment và chặng cuối



☐ **Quy cách thùng:** Xác định số bản mỗi gói bên trong, nhãn thùng và trọng lượng xử lý thực tế tối đa.

☐ **Chuẩn bị:** Nêu rõ booklet có cần bọc riêng, chuẩn bị gửi thư, nhãn mã vạch, bó hoặc đưa vào bộ kit hay không.

☐ **Phân phối:** Liệt kê địa chỉ giao hàng và cơ sở tính cước vận chuyển.

Cảnh báo: Bản trước & Bản dư. Nêu rõ bản trước, phát hành theo đợt, hoặc bản dư để phân phối nội bộ có cần nhận diện riêng không. Không được giả định chúng sẽ được tự động tách riêng.

Kiến trúc RFQ



Điểm chính: Một quy cách hoàn hảo nằm chính xác tại giao điểm của tính khả thi vật lý khâu chuẩn bị kỹ thuật số chính xác và các quy tắc logistics nghiêm ngặt.

Danh mục kiểm tra RFQ chính: Thuộc tính vật lý

- ☐ 1. Nêu kích thước đóng, hướng, số trang và xác nhận có bao gồm trang bìa hay không.
- ☐ 2. Quy định diện mạo, cảm giác, độ đục của bìa và nội dung, cùng nhu cầu viết.
- ☐ 3. Yêu cầu đề xuất cách đóng cuốn phù hợp và xác nhận rõ quy tắc phân trang.
- ☐ 4. Mô tả cách dùng, mức xử lý dự kiến, giới hạn gửi thư, và cách mở mong muốn (ví dụ: mở phẳng).

Danh mục kiểm tra RFQ chính: Thi công & Xác thực

- ☐ 5. Liệt kê lớp phủ, cán màng, đường đục lỗ, tờ chèn, lỗ, tab hoặc các yếu tố gia công khác.
- ☐ 6. Cung cấp file sẵn sàng in và yêu cầu mẫu của nhà cung cấp cho lề, bleed và chiều rộng gáy.
- ☐ 7. Xác định chính xác yêu cầu về proof, ma-két giấy, mẫu và duyệt màu.
- ☐ 8. Nêu tổng số lượng và chi tiết mọi phân chia phiên bản ngôn ngữ, bìa hoặc nội dung nội bộ.

Danh mục kiểm tra RFQ chính: Logistics & Điều khoản

- ☐ 9. Nêu yêu cầu bó, bảo vệ riêng, nhãn thùng, kitting và mọi điểm đến cuối.
- ☐ 10. Yêu cầu báo giá chi tiết, lịch sản xuất, cơ sở tính cước và điều khoản giao hàng.

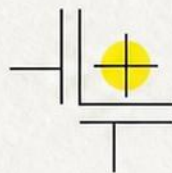
Phạm vi của người mua
(Những gì bạn quy định)

- Ý tưởng, kiến trúc trang, mục đích sử dụng, nhu cầu đóng gói, bàn giao thiết kế.

Phạm vi của nhà cung cấp
(Những gì cần xác nhận)

- Tình trạng giấy đã xác nhận, công suất thiết bị đóng cuộn, năng lực gia công.

 NotebookLM



Độ chính xác đi trước sản xuất.



Một booklet tùy chỉnh thành công không sinh ra trên
máy in; nó được xây dựng theo quy cách.

Xác định kiến trúc, xác thực
vật liệu, và làm chủ logistics.

